

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 350/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Lữ Q, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 373 đường A, phường N, thành phố M, tỉnh T.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 373 đường A, phường N, thành phố M, tỉnh T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên hòa giải ngày 10/6/2022, nội dung hòa giải để anh Q và chị D đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/6/2022, anh Q, chị D đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lữ Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Lữ Thanh P, sinh năm 2001 và Lữ Thanh Phương, sinh năm 1999 (cả 02 đã thành niên).

- Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như**

sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lữ Q thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: có 02 con chung tên Lữ Thanh P, sinh năm 2001 và Lữ Thanh Phương, sinh năm 1999 (cả 02 đã thành niên).
  - Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.
  - Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lữ Q mỗi người phải chịu là 150.000 đồng. Chị D, anh Q đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0022272 và 0022273 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, TG;
- UBND phường 5, Tp.Mỹ Tho, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Hoàng Huy**